

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016  
của Bộ Giao thông vận tải**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ vào Luật thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư 02/2014/TT-BGTVT quy định quy trình thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính, công tác lập kế hoạch, chế độ báo cáo và quản lý nội bộ của thanh tra ngành GTVT;

Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực giao thông vận tải và kịp thời phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vi phạm (nếu có);

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong “Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải” đã được ban hành tại Quyết định số 4171/QĐ-BGTVT ngày 23/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

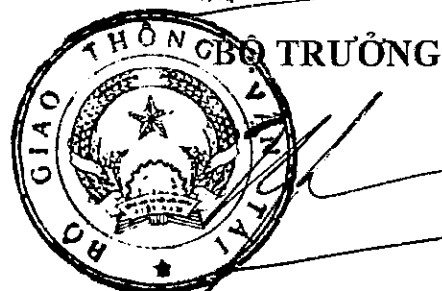
**Điều 2.** Giao Chánh Thanh tra Bộ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng Cục Đường bộ Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Thanh tra các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư;
- Báo Giao thông;
- Lưu VT, TTr (10b).



**Trương Quang Nghĩa**



**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH THANH TRA NĂM 2016 CỦA BỘ GTVT**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1624/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2016)

**A. THANH TRA BỘ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN**

TT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nội dung điều chỉnh
<b>I. THANH TRA CHUYÊN NGÀNH</b>					
1	Thanh tra công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các đơn vị có liên quan.	Quý III	- Cục Đường sắt VN; - Các Vụ KCHT và ATGT.	Không thực hiện
<b>II. THANH TRA HÀNH CHÍNH</b>					
2	Thanh tra các dự án xây dựng đường tránh Tp Đồng Hới tỉnh Quảng Bình.	- Đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Doanh nghiệp dự án; - Các đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm định, đơn vị thi công và các đơn vị khác có liên quan.	Quý III, IV		Không thực hiện
3	Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.	VEC	Quý II		Chuyển sang kế hoạch năm 2017
4	Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật đối với công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	- Trường Cao đẳng GTVT II; - Trường Cao đẳng GTVT III.	Quý III, IV	- Vụ TCCB.	Bổ sung
5	Thanh tra dự án nâng cấp, cải tạo 50 đường ngang đường sắt trên tuyến Hà Nội – Tp Hồ Chí Minh theo Quyết định số 3511/QĐ-BGTVT ngày 196//2014.	Tổng công ty ĐSVN	Quý III	- Vụ KHCN; - Cục QLXD và CLCTGT.	Bổ sung
6	Thanh tra các dự án xã hội hóa nạo vét luồng tuyến đường thủy nội địa	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam và các đơn vị có liên quan.	Quý IV	- Vụ KHCN; - Cục QLXD và CLCTGT.	Bổ sung

*(Handwritten signature)*

## B. TỔNG CỤC, CÁC CỤC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN

### I. TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

TT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nội dung điều chỉnh
1	Thanh tra công tác quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến quốc lộ được giao ủy thác.	Các Sở GTVT: Lai Châu, Yên Bái, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Kon Tum, Đắk Lắk, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Phú Yên, An Giang, Hậu Giang, Ninh Thuận.	Quý II, III, IV		Bổ sung
2	Thanh tra hệ thống ATGT của quốc lộ đang khai thác (công tác tổ chức giao thông; chất lượng hệ thống báo hiệu; công trình, thiết bị ATGT).	Dự án phát triển hạ tầng đồng bằng sông Cửu Long (WB5) QL91 đoạn Km7-Km14	Quý III		Bổ sung

### II. CỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

TT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nội dung điều chỉnh
1	Thanh tra việc tuân thủ các quy định pháp luật trong các hoạt động: - Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt và công tác bảo đảm an toàn giao thông đường sắt; - Học tập, bồi dưỡng về tiêu chuẩn chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu.	- Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng; - Công ty cổ phần đường sắt Quảng Bình; - Công ty cổ phần đường sắt Thuận Hải.	Quý II, III, IV		Điều chỉnh tên các đơn vị là đối tượng thanh tra do có sự thay đổi về mô hình tổ chức và công tác cổ phần hóa tại các đơn vị.

### III. CỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM

TT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp	Nội dung điều chỉnh
1	Thanh tra hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường thủy nội địa.	Tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải ĐTNĐ trên địa bàn Tp Hà Nội và các tỉnh Tuyên Quang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Nam Định, Ninh Bình, An Giang, Đồng Nai, Kiên Giang.	Quý I, II	- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc; - Các Cảng vụ ĐTNĐ.	Không thực hiện

2	Thanh tra công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa	Chủ phương tiện, cơ sở sửa chữa, đóng mới, hoán cải, phục hồi phương tiện TND trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hòa Bình, Phú Thọ, Tuyên Quang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Nam Định, Ninh Bình, An Giang, Đồng Nai, Kiên Giang.	Quý I, II	- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc; - Các Cảng vụ ĐTNĐ.	Không thực hiện
3	Thanh tra hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hòa Bình, Phú Thọ, Tuyên Quang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Nam Định, Ninh Bình, An Giang, Đồng Nai, Kiên Giang.	Quý III, IV	- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc; - Các Cảng vụ ĐTNĐ.	Không thực hiện
4	Thanh tra công tác quản lý, bảo trì báo hiệu luồng, tuyến	- Công ty CP QLBT ĐTNĐ số 4, 9; - Công ty CP QLĐS số 2, 5, 6.	Quý III, IV	- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc; - Các Cảng vụ ĐTNĐ.	Không thực hiện
5	Thanh tra hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường thủy nội địa.	Tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải ĐTNĐ trên địa bàn các tỉnh, thành phố Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, An Giang, Cần Thơ, Cà Mau.		- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc; - Chi cục ĐTNĐ phía Nam; - Các Cảng vụ ĐTNĐ.	Kết hợp nội dung thanh tra tại các mục 1, 2, 3 và điều chỉnh, bổ sung đối tượng thanh tra
6	Kiểm tra công tác quản lý nội vụ, việc thực hiện các quy trình, trình tự, thủ tục thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính; cấp giấy phép vào, rời cảng, bến thủy nội địa cho phương tiện.	Một số đại diện Cảng vụ trực thuộc Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực I, II, III, IV và đội Thanh tra - An toàn trực thuộc Chi cục Đường thủy nội địa phía Bắc, phía Nam.		- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc; - Chi cục ĐTNĐ phía Nam; - Các Cảng vụ ĐTNĐ.	Bổ sung

\* Các nội dung thanh tra, kiểm tra khác giữ nguyên theo các nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 4171/QĐ-BGTVT ngày 23/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải./.

*[Handwritten signature]*